

Số: 30/2025/QĐST - HNGĐ

Lào Cai, ngày 20 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 141/2025/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Tuấn C, địa chỉ: Số nhà B, đường L, tổ F, phường C, thành phố L (nay là phường L), tỉnh Lào Cai.

Bị đơn: Chị Bùi Thị Hải Y, địa chỉ: Số nhà B, đường L, tổ F, phường C, thành phố L (nay là phường L), tỉnh Lào Cai.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ngân hàng TMCP Đ (B1).

Địa chỉ trụ sở: A T, H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Minh B – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Văn H – Giám đốc Ngân hàng TMCP C1 chi nhánh L.

2. Ngân hàng N – Chi nhánh L, Địa chỉ: Số E, đường N, phường L, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đình H1 – Phó Giám đốc.

Căn cứ vào Điều 212, và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều 59, điều 60 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về tài sản chung, công nợ chung: Anh Trần Tuấn C được quyền sở hữu và sử dụng 01 chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu CHENGLONG, Biển kiểm soát 24H-012.83 mang tên Trần Tuấn C, trị giá 850.000.000 đồng.

Anh Trần Tuấn C có trách nhiệm tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả khoản nợ chung của anh Trần Tuấn C và chị Bùi Thị Hải Y tại Ngân hàng N – Chi nhánh L II theo Hợp đồng tín dụng số 8802-LAV-202200221 ngày 19/05/2022, số tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 29/5/2025 là 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng chẵn) và khoản nợ chung của anh Trần Tuấn C và chị Bùi Thị Hải Y tại Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh S theo Hợp đồng tín dụng số 01/2022/11405747/HĐTD

ngày 12/5/2022, số tiền nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 29/5/2025 là 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng chẵn).

Anh Trần Tuấn C có trách nhiệm thanh toán trả cho chị Bùi Thị Hải Y số tiền là: 125.000.000 đồng (Một trăm hai mươi lăm triệu đồng).

Chị Bùi Thị Hải Y được quyền sở hữu và sử dụng 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA, biển kiểm soát 24A-116.22 mang tên Bùi Thị Hải Y có trị giá 220.000.000 đồng và số tiền 125.000.000 đồng (Một trăm hai mươi lăm triệu đồng) do anh Trần Tuấn C thanh toán.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

Anh Trần Tuấn C phải chịu 16.500.000 đồng (*Mười sáu triệu năm trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 26.625.000 đồng (Hai mươi sáu triệu, sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 328 ngày 18/6/2025 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Lào Cai (nay là Phòng thi hành án khu vực 6 – Thi hành án tỉnh Lào Cai). Anh C được trả lại số tiền là: 10.125.000 đồng (*Mười triệu, một trăm hai mươi lăm nghìn đồng*).

Chị Bùi Thị Hải Y phải chịu 8.625.000 đồng (*Tám triệu, sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND Khu vực 6 - Lào Cai;
- THA DS tỉnh Lào Cai;
- Các đương sự (3);
- Lưu HS; TA.

THẨM PHÁN

Lý Thị Minh Yên